TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 91/2019/QĐST-HNGĐ	*Thoại sơn, ngày 10 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 133/2019/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc D, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp Phú Thiện, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Danh D, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp Phú Thiện, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Ngọc D và anh Nguyễn Danh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc D và anh Nguyễn Danh D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 08/4/2002 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Chánh không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Ngọc D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nguyên N, sinh ngày 18/12/2011. Anh Nguyễn Danh D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nguyên Ng, sinh ngày 24/3/2005. Chị D và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh D và chị D không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nhưng được quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được ngăn cản anh, chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con, hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Ghi nhận hai bên xác nhận không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị D và anh D phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách là đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc D tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000060 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Chị Dung được nhận lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu VP, HS.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hằng